

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS -
ST
Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN – TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Viết Thường và bà Hoàng Thị Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân - Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 21/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/HS - ST ngày 02/8/2021 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ NGUYỄN. Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 05/8/1975, tại Thái Nguyên

Nơi cư trú: Thôn Hợp Thung, xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12;

Con ông: Trần Văn Nhờ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Suốt, sinh năm 1952

Chồng: Nguyễn Đình Huệ, sinh năm 1968; Có 02 lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 16/3/2021 bị Công an xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc tại Quyết định số 05/QĐ - XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021

Hiện bị cáo đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Thị Liên, sinh năm 1984 (vắng mặt)

HKTT: Quyền Chương, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

- Nguyễn Thị Ngọc Anh, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Trú tại: Xóm Bọt, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
- Nguyễn Văn Ninh, sinh năm 1982 (vắng mặt)
HKTT: Sầu Hạ, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Lê Xuân Lập, sinh năm 1984 (vắng mặt)
HKTT: Quyền Chương, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Bùi Xuân Tới, sinh năm 1990 (vắng mặt)
HKTT: Xóm Vôi, xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
- Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1976 (vắng mặt)
HKTT: Sầu Hạ, xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
- Người làm chứng:** Nguyễn Thị Ninh, sinh năm 1971 (vắng mặt)
HKTT: Quyền Chương, xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/4/2021 Trần Thị Nguyên, đi bộ đến nhà Bùi Thị Liên Khi đi đến nhà Liên thì Nguyên nhìn thấy Bùi Thị Liên, Nguyễn Ngọc Anh, Bùi Xuân Tới, Lê Xuân Lập, Quyền, Nguyễn Văn Ninh,; Nguyễn Văn Tình, đang ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại phòng ngủ nhà Liên. Thấy như vậy, Nguyên xin mọi người tham gia đánh bạc cùng và mọi người đồng ý. Quy ước chơi như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 36 (Ba mươi sáu) quân bài (là bộ bài tứ lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài đã bỏ đi các lá bài 10, J, Q, K). Mỗi ván người cầm chương chia cho mỗi người 03 (Ba) quân bài, trước khi chia bài mỗi người phải đặt cược ít nhất 10.000đ (Mười nghìn đồng), cao nhất 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Sau khi tính điểm, ai cao điểm nhất thì thắng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyên, Liên, Ngọc Anh, Tới, Lập, Ninh, Tình đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện Lương Sơn vào kiểm tra bắt giữ.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) cùng 36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Nguyên khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; các đối tượng tham gia đánh bạc Nguyễn Thị Ngọc Anh, Bùi Thị Liên, Bùi Xuân Tới, Lê Xuân Lập, Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Văn Tình cũng khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Thời điểm đánh bạc ngày 15/4/2021, Trần Thị Nguyên đang có 01 (Một) tiền sự về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định số tiền 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc là tiền cá nhân của Trần Thị Nguyên và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó: Trần Thị Nguyên sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); Nguyễn Thị Ngọc Anh sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Bùi Thị

Liên sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Bùi Xuân Tới sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Lê Xuân Lập sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn Ninh sử dụng số tiền 135.000đ (Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), Nguyễn Văn Tình sử dụng số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) để đánh bạc trái phép.

*** Vật chứng vụ án**

- Tiền Việt Nam 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);
- 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

Cáo trạng số 46/CT - VKSLS ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Trần Thị Nguyên về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Trần Thị Nguyên mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);

Tịch thu tiêu hủy: 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 của Quốc hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên và trình bày hoàn cảnh gia đình chồng bỏ nhà đi đâu không biết, bị cáo có 2 con chưa thành niên là lao động chính trong gia đình nên xin được hưởng mức án cải tạo tại nhà và địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Nguyên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp Biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo, lời khai

những người liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/4/2021 tại nhà của Bùi Thị Liên thuộc thôn Quyền Chương, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình, Trần Thị Nguyên cùng với Nguyễn Thị Ngọc Anh, Bùi Thị Liên, Bùi Xuân Tới, Lê Xuân Lập, Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Văn Tình cùng đánh bạc trái phép với hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ Công tác Công an huyện Lương Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ và số tiền 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Số tiền Trần Thị Nguyên sử dụng để đánh bạc là 100.000đồng. Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc là 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Nhưng do ngày 16/3/2021 bị cáo Nguyễn đã bị Công an xã Thanh Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Nay bị cáo tiếp tục có hành vi đánh ba cây bằng quân bài tú lơ khơ có sự thỏa thuận thắng thua bằng tiền. Nên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo là hành vi cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức không được Nhà nước cho phép nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tài sản từ người thua bạc một cách dễ dàng nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh trật tự công cộng. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thị Nguyên không có tình tiết tăng nặng
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cấu thành, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 100.000đồng. Xét về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng cho bị cáo hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nuôi hai con chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS.

[6] Các đối tượng Bùi Thị Liên, Nguyễn Văn Tình, Lê Xuân Lập, Bùi Xuân Tới, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Văn Ninh có tham gia đánh bạc ngày 15/4/2021, tuy

nhiên các đối tượng này không có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ đối với họ. Ngày 12/5/2021 các đối tượng trên đã chấp hành nộp phạt xong. Xác định Bùi Thị Liên, Nguyễn Văn Tình, Lê Xuân Lập, Bùi Xuân Tới, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Văn Ninh là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Số tiền 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo Trần Thị Nguyên và các đối tượng Bùi Thị Liên, Nguyễn Văn Tình, Lê Xuân Lập, Bùi Xuân Tới, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Văn Ninh dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

-36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật: Áp dụng Khoản 1, Điều 231; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Nguyên phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Nguyên 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 06 ngày tạm giữ (*từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021*) bằng 18 (*mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Bị cáo và UBND xã Thanh Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị Nguyên cho UBND xã Thanh Sơn huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và gia đình bị cáo giám sát. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Thanh Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ quy định về cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*);

Tịch thu tiêu hủy 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Nguyên phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở TP tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT, THAHS huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Thanh Sơn, h. Lương Sơn
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 21 tháng 9 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Viết Thường và bà Hoàng Thị Huyền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52 /2021/TLST - HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021, đối với:

Bị cáo Trần Thị Nguyên, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Hợp Thung, Thành Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: bị cáo Trần Thị Nguyên phạm tội “Đánh bạc”.

Biểu quyết 3/3 nhất trí

2. Điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1, Điều 231; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Nguyên 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021) bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Bị cáo và UBND xã Thanh Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Biểu quyết 3/3 nhất trí

Giao bị cáo Trần Thị Nguyên cho UBND xã Thanh Sơn huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và gia đình bị cáo giám sát. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Thanh Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ quy định về cải tạo không giam giữ. Biểu quyết 3/3 nhất trí

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);

Tịch thu tiêu hủy 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn). Biểu quyết 3/3 nhất trí

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Nguyên phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Biểu quyết 3/3 nhất trí

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai. Biểu quyết 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HS -

ST

Ngày 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN – TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Viết Thường và bà Hoàng Thị Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân - Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 21/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/HS - ST ngày 02/8/2021 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ NGUYỄN. Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 05/8/1975, tại Thái Nguyên

Nơi cư trú: Thôn Hợp Th xã Th, huyện L, tỉnh Hòa B

Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12;

Con ông: Trần Văn Nh(đã chết) và bà: Nguyễn Thị S sinh năm 1952

Chồng; Nguyễn Đình H sinh năm 1968; Có 02 lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 16/3/2021 bị Công an xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc tại Quyết định số 05/QĐ - XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021

Hiện bị cáo đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Thị L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

HKTT: Quyền C, xã Th huyện L tỉnh H

- Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã Phú Th,huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B

- Nguyễn Văn N sinh năm 1982 (vắng mặt)

HKTT: Sáu H, xã Thanh C, huyện L tỉnh Hòa B

- Lê Xuân L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

HKTT: Quyền Ch xã Th, huyện L, tỉnh Hòa b

- Bùi Xuân T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

HKTT: Xóm V, xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (vắng mặt)

HKTT: Sáu H, xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B

Người làm chứng:Nguyễn Thị N, sinh năm 1971 (vắng mặt)

HKTT: Quyền Ch xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/4/2021 Trần Thị Ng, đi bộ đến nhà Bùi Thị L Khi đi đến nhà L thì Nghìn thấy Bùi Thị L Nguyễn Ngọc A, Bùi Xuân T, Lê Xuân LậpQ, Nguyễn Văn N; Nguyễn Văn T, đang ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại phòng ngủ nhà Liên. Thấy như vậy, Ng xin mọi người tham gia đánh bạc cùng và mọi người đồng ý. Quy ước chơi như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 36 (Ba mươi sáu) quân bài (là bộ bài tứ lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài đã bỏ đi các lá bài 10, J, Q, K). Mỗi ván người cầm chương chia cho mỗi người 03 (Ba) quân bài, trước khi chia bài mỗi người phải đặt cược ít nhất 10.000đ (Mười nghìn đồng), cao nhất 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Sau khi tính điểm, ai cao điểm nhất thì thắng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyễn, Liên, Ngọc A, T, L, N, T đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện Lương Sơn vào kiểm tra bắt giữ.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) cùng 36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Nguyên khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; các đối tượng tham gia đánh bạc Nguyễn Thị Ngọc Anh, Bùi Thị Liên, Bùi Xuân Tới, Lê Xuân Lập, Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Văn Tình cũng khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Thời điểm đánh bạc ngày 15/4/2021, Trần Thị Ng đang có 01 (Một) tiền sự về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định số tiền 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc là tiền cá nhân của Trần Thị Ng và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó: Trần Thị Ng sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); Nguyễn Thị Ngọc A sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Bùi Thị L sử

dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Bùi Xuân Tới sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Lê Xuân L sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn N sử dụng số tiền 135.000đ (Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), Nguyễn Văn Tsử dụng số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) để đánh bạc trái phép.

*** Vật chứng vụ án**

- Tiền Việt Nam 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);
- 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

Cáo trạng số 46/CT - VKSLS ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Trần Thị Nguyên về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Trần Thị Nguyên mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);

Tịch thu tiêu hủy: 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ.

Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 của Quốc hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên và trình bày hoàn cảnh gia đình chồng bỏ nhà đi đâu không biết, bị cáo có 2 con chưa thành niên là lao động chính trong gia đình nên xin được hưởng mức án cải tạo tại nhà và địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Ngã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp Biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo, lời khai những

người liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/4/2021 tại nhà của Bùi Thị L thuộc thôn Quyền Chương, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình, Trần Thị Ng cùng với Nguyễn Thị Ngọc A, Bùi Thị L, Bùi Xuân T, Lê Xuân L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T cùng đánh bạc trái phép với hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ Công tác Công an huyện Lương Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ và số tiền 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Số tiền Trần Thị Ng sử dụng để đánh bạc là 100.000đồng. Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc là 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Nhưng do ngày 16/3/2021 bị cáo Nguyễn đã bị Công an xã Thanh Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Nay bị cáo tiếp tục có hành vi đánh ba cây bằng quân bài tứ lơ khơ có sự thỏa thuận thắng thua bằng tiền. Nên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo là hành vi cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức không được Nhà nước cho phép nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tài sản từ người thua bạc một cách dễ dàng nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh trật tự công cộng. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thị Ng không có tình tiết tăng nặng
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cấu thành, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 100.000đồng. Xét về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng cho bị cáo hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nuôi hai con chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS.

[6] Các đối tượng Bùi Thị L, Nguyễn Văn T, Lê Xuân L, Bùi Xuân T, Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Văn N có tham gia đánh bạc ngày 15/4/2021, tuy nhiên các đối

tượng này không có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ đối với họ. Ngày 12/5/2021 các đối tượng trên đã chấp hành nộp phạt xong. Xác định Bùi Thị L, Nguyễn Văn T Lê Xuân L, Bùi Xuân T, Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Văn N là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Về xử vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Số tiền 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo Trần Thị Nguyên và các đối tượng Bùi Thị Liên, Nguyễn Văn T, Lê Xuân L, Bùi Xuân T, Nguyễn Thị Ngọc A Nguyễn Văn N dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

-36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật: Áp dụng Khoản 1, Điều 231; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

2.Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Ng phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Ng 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 06 ngày tạm giữ (*từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021*) bằng 18 (*mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Bị cáo và UBND xã Thanh Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị Ng cho UBND xã Th, huyện L, tỉnh H và gia đình bị cáo giám sát. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Th trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ quy định về cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 865.000đ (*Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*);

Tịch thu tiêu hủy 36 (Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Ng phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở TP tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT, THAHS huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Thanh Sơn, h. Lương Sơn
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**